TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2022/HSPT
Ngày 08 tháng 11 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Quang Khang**
Các Thẩm phán: Ông **Châu Văn Mỹ**
Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lâm Thị Hiền**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Nguyệt Hân** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 91/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Dương Hồng T do có kháng cáo của bị cáo, bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2022/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

- *Họ và tên:* **DƯƠNG HỒNG T**, sinh năm 1977, tại tỉnh Bạc Liêu;

Nơi cư trú: Ấp A, xã Lương N, huyện Long M, tỉnh Hậu Giang; Tạm trú: Số S, Khóm D, Phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn B (chết) và bà Lý Thị Q (chết); bị cáo đã ly hôn; con có 02 người (lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2001); Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 04/4/2022 đến ngày 13/4/2022 cho tại ngoại (có mặt).

- *Bị hại có kháng cáo*: Bà **Lâm Thúy Q**, sinh 1987; Địa chỉ: Ấp Vĩnh T, xã Vĩnh M, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

- *Bị hại không kháng cáo:* Ông **Diệp Tuấn K**, sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp Vĩnh T, xã Vĩnh M, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Lâm Thúy Q:* Ông **Nguyễn Duy Sơn**, là Luật sư Công ty luật TNHH MTV Thái Sơn thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ, ngày 03/4/2022, Lâm Thúy Q cùng chồng là Diệp Tuấn K đi cúng Thanh Minh, đến khoảng 12 giờ cùng ngày, trở lại nhà ngụ ấp Vĩnh T, xã Vĩnh M, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu thì phát hiện số tiền 4.800.000 đồng để trong tủ quần áo đặt trong phòng ngủ bị mất. Kiểm tra camera giám sát, Q và K phát hiện Dương Hồng T là người giúp việc vào phòng lấy số tiền trên. Đến 15 giờ 20 phút cùng ngày, Q đến Công an xã Vĩnh M trình báo sự việc.

Cùng ngày Dương Hồng T giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa B 01 cái bóp cầm tay màu đen có dòng chữ CHARIES KEITH và tiền Việt Nam là 27.300.000 đồng; Trong đó, có 4.400.000 đồng có số seri trùng khớp với các tờ tiền do Lâm Thúy Q, Diệp Tuấn K dùng điện thoại ghi lại trước đó. Ngày 04/4/2022 Trịnh Huy T *(con Dương Hồng T)* giao nộp 01 bộ lắc tay nữ, bằng kim loại, màu vàng, gồm 28 chiếc, 01 vòng cổ bằng kim loại, màu vàng, 01 vòng tay bằng kim loại, màu vàng, 01 hợp đồng thế chấp tài sản số 4073E, 03 nhẫn tròn trơn, bằng kim loại, màu vàng, 01 đôi bông tai bằng kim loại, màu vàng, (số tài sản trên là của Dương Hồng T); ngày 03/4/2022 anh Diệp Tuấn K giao nộp 03 thẻ nhớ nhãn hiệu Micro SD-HC 32 GB *(01 thẻ nhớ chứa đoạn video ghi hình ảnh một người phụ nữ lén lút mở tủ trong phòng ngủ nhà anh K, 01 thẻ nhớ chứa đoạn video ghi lại hình ảnh các tờ tiền đã bị mất trộm, 01 thẻ nhớ chứa đoạn video ghi lại hình ảnh trước sân nhà anh K).*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2022/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Hồng T, phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Hồng T 06 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được đối trừ các ngày bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/4/2022 đến ngày 13/4/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả cho bà Lâm Thúy Q và ông Diệp Tuấn K số tiền 4.400.000 đồng.
- Trả cho bị cáo Dương Hồng T số tiền 22.900.000 đồng và 01 bóp cầm tay màu đen, trên bóp có dòng chữ CHARIES KEITH đã qua sử dụng.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/8/2022 bị cáo Dương Hồng T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 05/9/2022 bị hại Lâm Thúy Q kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo T và buộc bị cáo bồi thường số tiền mất trước đó là 52.000.000 đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại thay đổi nội dung yêu cầu kháng cáo. Chỉ yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Dương Hồng T, không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 52.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Đơn kháng cáo của bị cáo, bị hại còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là đúng quy định.

Về nội dung kháng cáo: Căn cứ vào lời khai bị cáo, bị hại tại phiên tòa phúc thẩm cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có căn cứ xác định vào ngày 03/4/2022, bị cáo Dương Hồng T đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của bị hại Lâm Thúy Q và Diệp Tuấn K với số tiền 4.400.000 đồng. Do đó, Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Dương Hồng T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự mới so với án sơ thẩm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Hồng T và bị hại Lâm Thúy Q; Giữ nguyên án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo T; Áp dụng khoản 2 Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị hại về việc yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 52.000.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo vì bị cáo chưa thể hiện sự thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị hại, tăng hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Dương Hồng T khai nhận: Vào ngày 03/4/2022, tại nhà bị hại Lâm Thúy Q, Diệp Tuấn K ngụ ấp Vĩnh T, xã Vĩnh M, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của bị hại số tiền 4.400.000 đồng. Ngoài số tiền trên, bị cáo không còn chiếm đoạt của bị hại khoản tiền nào khác. Bị hại Lâm Thúy Q xác định: Trước khi cất tiền vào tủ, vợ chồng bà có chụp lại số seri của từng tờ tiền và ngày 03/4/2022 vợ chồng bà bị mất số tiền 4.800.000 đồng, không phải chỉ 4.400.000 đồng như cấp sơ thẩm đã quy kết đối với bị cáo.

[2] Xét lời khai bị cáo Dương Hồng T, bị hại Lâm Thúy Q và ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Bị hại xác định số tiền bị mất đã được bị hại chụp lại số seri, quá trình điều tra chứng minh được trong tổng số tiền bị cáo Dương Hồng T giao nộp chỉ có 4.400.000 đồng (trong đó 08 tờ mệnh giá 500.000 đồng và 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng) trùng số seri với số tiền bị hại đã mất ngày 03/4/2022. Do đó, chỉ có căn cứ chứng minh ngày 03/4/2022 bị cáo Dương Hồng T đã chiếm đoạt của bị hại số tiền 4.400.000 đồng. Với số tiền trên, bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Dương Hồng T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: "Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03

năm"; số tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 4.400.000 đồng nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo hình phạt tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp. Do đó, bị hại kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Dương Hồng T, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Bị cáo chiếm đoạt của bị hại số tiền không lớn (4.400.000 đồng); Quá trình điều tra đã thu hồi được số tiền trên. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng cũng như cha, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến. Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[5] Từ nhận định trên (phần [3] và [4]), Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, ý kiến của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại; chấp nhận một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Hồng T.

[6] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại thay đổi nội dung yêu cầu kháng cáo, không yêu cầu bị cáo Dương Hồng T bồi thường số tiền 52.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét nội dung này.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Dương Hồng T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Lâm Thúy Q; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Hồng T; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 39/2022/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu về hình phạt đối với bị cáo Dương Hồng T.

2. Tuyên bố bị cáo Dương Hồng T, phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Dương Hồng T 06 (sáu) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 08/11/2022).

Giao bị cáo Dương Hồng T cho Ủy ban nhân dân Phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

4. Về án phí: Bị cáo Dương Hồng T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- CQTHA hình sự huyện Hòa B (01b);
- CQĐT huyện Hòa B (01b);
- VKSND huyện Hòa B (01b);
- TAND huyện Hòa B (02b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Chi cục THADS huyện Hòa B (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Bị cáo (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Quang Khang